

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

VCSC CÔNG BỐ KẾT QUẢ KINH DOANH 2022 VỚI LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ ĐẠT 1,060 TỶ ĐỒNG, GIẢM 43% SO VỚI 2021

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (HOSE: VCI, “VCSC” hoặc “Công ty”) công bố kết quả kinh doanh quý 4/2022 (Q4 2022) và cả năm 2022.

Tóm tắt kết quả tài chính năm 2022

- **Lợi nhuận trước thuế (LNTT):** VCSC ghi nhận LNTT đạt 1.060 tỷ đồng trong năm 2022, giảm 43% so với năm 2021 và hoàn thành 56% kế hoạch kinh doanh năm 2022 (kế hoạch: 1.900 tỷ đồng).
- **Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu (ROE):** ROE trong 12 tháng gần nhất của VCSC đạt 13,3% trong năm 2022 (16,8% nếu loại trừ chênh lệch từ đánh giá lại tài sản theo giá thị trường được ghi nhận trong Vốn chủ sở hữu).
- **Vốn chủ sở hữu (VCSH):** Tổng VCSH của VCSC tại cuối tháng 12/2022 đạt 6.495 tỷ đồng, giảm 1% so với cuối năm 2021.

Phân tích kết quả kinh doanh theo từng mảng trong năm 2022

Mảng môi giới

- Trong năm 2022, mảng môi giới ghi nhận doanh thu 609 tỷ đồng (giảm 27% so với năm 2021) và LNTT đạt 192 tỷ đồng (giảm 44% so với năm 2021). VCSC xếp thứ bảy tính theo thị phần môi giới trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) trong cả năm 2022, với thị phần môi giới đạt 4,72%.
- Hoạt động giao dịch và thanh khoản thị trường tiếp tục giảm trong Q4 2022 với giá trị giao dịch trung bình hàng ngày đạt khoản 598 triệu USD so với 670 triệu USD trong Q3 2022, khi các nhà đầu tư thận trọng trước những đợt thanh tra trong thị trường Bất động sản và Chứng khoán. Tâm lý thị trường cũng bị ảnh hưởng do những biến biến vĩ mô toàn cầu bất ổn cũng như lo ngại về lãi suất và lạm phát gia tăng. Trong cả năm 2022, giá trị giao dịch trung bình hàng ngày đạt 862 triệu USD, giảm 25% so với cùng kỳ 2021. Trước những thách thức của thị trường chứng khoán trong năm 2022, mảng môi giới khách hàng cá nhân của VCSC ghi nhận LNTT là 51 tỷ đồng trong năm 2022, giảm 66% so với năm 2021.
- Khối ngoại chuyển sang mua ròng trong Q4 2022 với giá trị mua ròng đạt 1,2 tỷ USD so với con số bán ròng 153 triệu USD trong Q3 2022. Trong cả năm 2022, nhà đầu tư nước ngoài đã mua ròng với tổng giá trị 1,3 tỷ USD so với con số bán ròng là 2,7 tỷ USD trong năm 2021. Tổng giá trị giao dịch của khối ngoại là 32,9 tỷ USD trong năm 2022, thấp hơn 16% so với năm 2021. Trong cả năm 2022, mảng môi giới khách hàng tổ chức của VCSC ghi nhận LNTT 141 tỷ đồng, giảm 27% so với năm 2021

Mảng Ngân hàng Đầu tư

- Mảng Ngân hàng Đầu tư ghi nhận doanh thu 431 tỷ đồng (tăng 28% so với năm 2021) và LNTT 342 tỷ đồng trong năm 2022 (tăng 48% so với năm 2021).
- Trong năm 2022, VCSC ghi nhận doanh thu từ các thương vụ đáng chú ý như Masan Meat Life chuyển nhượng mảng kinh doanh thức ăn chăn nuôi cho De Heus Việt Nam, phát hành riêng lẻ cho CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ), phát hành trái phiếu của CTCP Phát Đạt (PDR), Hưng Thịnh Group mua lại CTCP Sông Tiền (dự án Angel Island), đồng thời tư vấn cho các cổ

đồng sáng lập của chuỗi trà sữa Phúc Long bán phần vốn chi phối cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN).

Mảng Đầu tư

- Trong cả năm 2022, Mảng Đầu tư ghi nhận doanh thu 1.344 tỷ đồng trong năm 2022 (giảm 31% so với năm 2021) và LNTT đạt 298 tỷ đồng (giảm 71% so với năm 2021), Trong cả năm 2022, doanh thu và lợi nhuận đầu tư của VCSC bị ảnh hưởng bởi xu hướng giảm chung của thị trường khi VNI-Index khép lại năm 2022 với mức giảm 33%, gần như mất toàn bộ thành quả trong năm 2021 và kết thúc năm 2022 ở mức 1.007 điểm.

Mảng Cho vay Ký quỹ (Margin)

- Mảng Cho vay Ký quỹ ghi nhận doanh thu 808 tỷ đồng trong năm 2022 (tăng 35% so với 2021) và LNTT đạt 229 tỷ đồng (giảm 6% so với năm 2021).
- Dư nợ cho vay ký quỹ của VCSC tại cuối tháng 12/2022 đạt 5.279 tỷ đồng, giảm 31% so với cuối năm 2021. Hoạt động của mảng cho vay ký quỹ vẫn duy trì ổn định trước các điều kiện thị trường biến động trong năm 2022 khi VCSC vẫn theo đuổi chính sách thận trọng trong hoạt động cho vay ký quỹ.

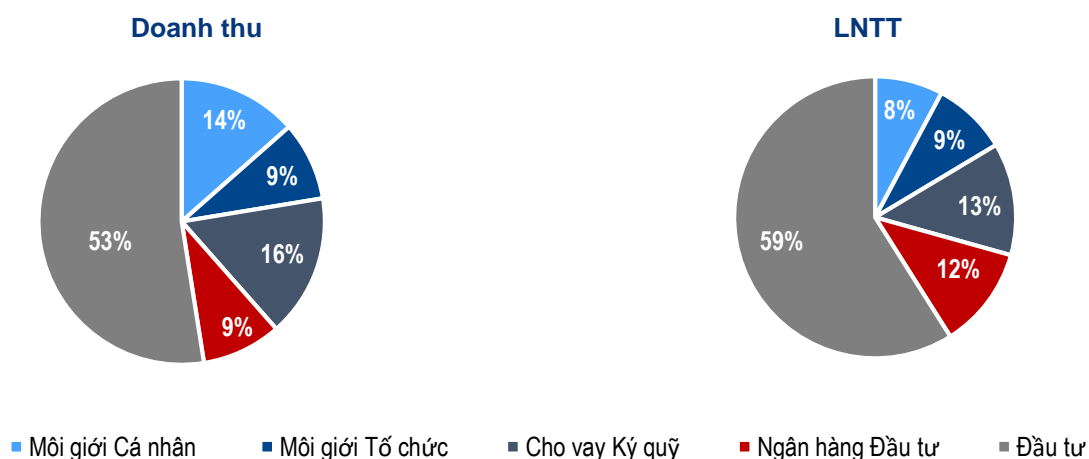
Phân tích Bảng cân đối kế toán năm 2022

- Các khoản vay nợ của VCSC đạt tổng cộng là 6.873 tỷ đồng vào cuối năm 2022, giảm 17% so với cuối năm 2021. Tất cả các khoản nợ đều là nợ ngắn hạn và chủ yếu được sử dụng để tài trợ cho các hoạt động cho vay ký quỹ.
- Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu của VCSC đạt mức 105,8% tại cuối tháng 12/2022 so với 127,3% tại cuối năm 2021.
- Tổng tài sản của VCSC đạt 14.243 tỷ đồng tại cuối tháng 12/2022, giảm 14% so với cuối năm 2021.

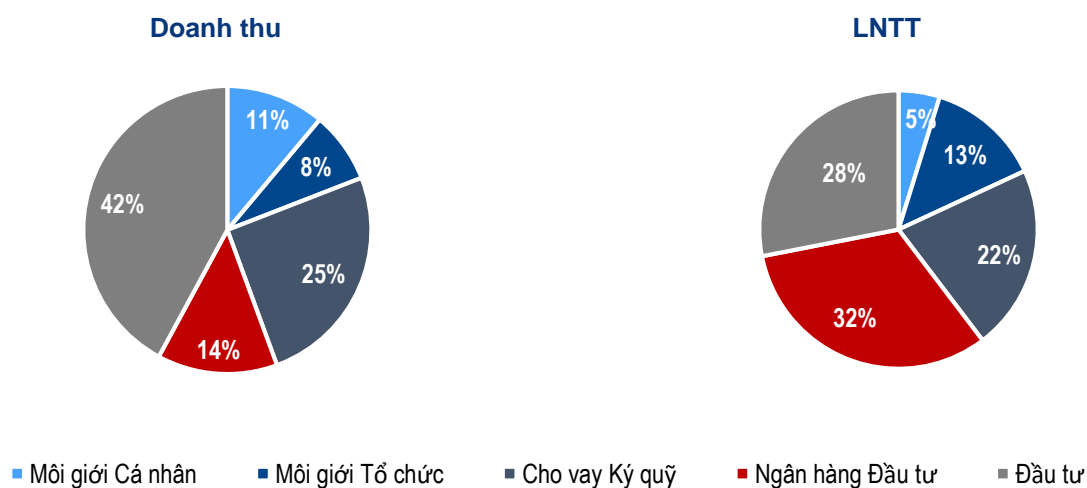
Các sự kiện doanh nghiệp đáng chú ý trong năm 2022

- Tháng 5/2022, VCSC đã phát hành 2.000.000 cổ phiếu ESOP (tương ứng 0,6% tổng lượng cổ phiếu lưu hành vào thời điểm phát hành).
- Tháng 5/2022, công bố ký thành công hợp đồng vay vốn trị giá 100 triệu USD. Khoản vay được Ngân hàng Mega International Commercial Bank (Megabank) dàn xếp thông qua chi nhánh Offshore Banking của ngân hàng này. Khoản vay có lãi suất ngắn hạn theo thị trường tiền tệ quốc tế.
- Tháng 8/2022, VCSC hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 10:3 (tương đương 100,5 triệu cổ phiếu mới). Tại cuối tháng 8/2022, tổng số cổ phiếu đang lưu hành của VCSC là 435,5 triệu cổ phiếu.
- Tháng 10/2022, VCSC công bố ký thành công hợp đồng vay vốn với hạn mức 105 triệu USD và quyền được mở rộng lên tới 150 triệu USD. Khoản vay hợp vốn từ nhóm các ngân hàng hàng nước ngoài được đứng đầu thu xếp bởi Maybank Kim Eng Securities và O-Bank là các thành viên đầu mối dàn xếp chính cấp tín dụng và bên quản lý sổ tín dụng, cùng với Malayan Banking Berhad (chi nhánh Singapore) là một trong các bên cho vay. Khoản vay có mức lãi suất ngắn hạn theo thị trường tiền tệ quốc tế
- Tháng 12/2022, VCSC tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 bằng tiền mặt là 700 đồng/cổ phiếu.

Cơ cấu doanh thu và LNTT theo mảng hoạt động năm 2021



Cơ cấu doanh thu và LNTT theo mảng hoạt động năm 2022



Tiêu điểm Báo cáo Kết quả Kinh doanh

Tỷ VNĐ	Q1 2021	Q2 2021	Q3 2021	Q4 2021	Q1 2022	Q2 2022	Q3 2022	Q4 2022	vs Q4 2021	vs Q3 2022	2021	2022	Thay đổi
Doanh thu Hoạt động													
Môi giới	169	212	229	228	199	165	116	129	-43%	11%	838	609	-27%
<i>Cá nhân</i>	92	124	132	158	121	97	73	63	-60%	-14%	505	353	-30%
<i>Tổ chức</i>	77	88	98	70	78	67	44	66	-6%	52%	333	255	-23%
Cho vay Margin	105	138	158	198	210	216	190	192	-3%	1%	600	808	35%
Ngân hàng Đầu tư	1	3	102	230	159	175	25	73	-68%	198%	337	431	28%
Đầu tư	506	526	433	493	238	511	192	405	-18%	111%	1958	1344	-31%
Chi phí hoạt động	346	254	397	329	139	530	210	518	58%	146%	1326	1399	5%
Lỗ tài sản FVTPL (1)	165	126	140	220	88	330	82	400	82%	388%	650	900	38%
Chi phí dự phòng (2)	0	0	0	0	0	0	0	0	N.M.	N.M.	0	0	-100%
Các chi phí hoạt động khác (Loại trừ (1) và (2))	181	129	258	109	52	200	128	118	8%	-8%	676	498	-26%
Chi phí tài chính	49	86	98	135	117	216	138	230	70%	67%	368	700	90%
Lợi nhuận trước thuế	364	504	399	584	521	354	153	32	-94%	-79%	1851	1060	-43%
Môi giới	102	81	71	89	102	65	31	-6	N.M.	N.M.	344	192	-44%
<i>Cá nhân</i>	52	31	20	48	54	29	8	-39	N.M.	N.M.	151	51	-66%
<i>Tổ chức</i>	50	50	50	41	48	36	23	33	-19%	44%	192	141	-27%
Cho vay Margin	77	46	32	86	95	40	59	34	-61%	-43%	242	229	-6%
Ngân hàng Đầu tư	-5	-5	44	196	134	149	5	53	-73%	881%	231	342	48%
Đầu tư	189	382	251	212	189	99	57	-48	N.M.	N.M.	1034	298	-71%
Lợi nhuận sau thuế	292	410	329	467	417	301	123	28	-94%	-77%	1499	869	-42%

Tiêu điểm Báo cáo Tình hình Tài chính

Tỷ VNĐ	FY 2018	FY 2019	FY 2020	FY 2021	FY 2022
Các khoản mục chính					
Tiền và tương đương tiền	1.144	795	643	1.132	3.424
FVTPL	425	795	615	1.222	665
Nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	-	262	106	754	886
Cho vay margin	2.792	3.032	3.882	7.701	5.279
AFS	2.039	1.731	2.713	5.324	3.734
Nợ	2.320	2.563	3.364	8.327	6.873
Nợ vay ngắn hạn	2.320	2.563	3.364	8.327	6.873
Nợ vay dài hạn	0	0	0	0	0
Tổng Tài sản	6.510	7.243	8.382	16.636	14.243
Tổng Nợ	2.867	3.191	3.861	10.094	7.747
Tổng Vốn chủ sở hữu	3.643	4.052	4.522	6.542	6.495

Các chỉ số tài chính chính	FY 2018	FY 2019	FY 2020	FY 2021	FY 2022
Tổng Nợ vay/ Vốn chủ sở hữu	63,7%	63,2%	74,4%	127,3%	105,8%
Nợ vay ròng (*) / Vốn chủ sở hữu	32,3%	43,6%	60,2%	110,0%	53,1%
Tổng Nợ / Tổng Tài sản	44,0%	44,1%	46,1%	60,7%	54,4%
ROA	12,7%	10,1%	9,8%	12,0%	5,6%
ROE	24,7%	18,0%	17,9%	27,1%	13,3%
ROE (**)	28,5%	19,9%	19,7%	33,4%	16,8%
GTSS/ cổ phiếu (VNĐ)	8.596	9.446	10.502	15.112	14.915

(*) Nợ ròng = Tổng nợ – CCE (Tiền và tương đương tiền)

(**) Chỉ số ROE này được tính dựa trên Vốn Chủ sở hữu loại trừ chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý.

LIÊN HỆ

Email: ir@vcsc.com.vn

Tháp Tài Chính Bitexco, Lầu 15, Số 2 Hải Triều, Quận 1, TP.HCM (Trụ sở chính)

Dành cho Nhà đầu tư/Chuyên viên phân tích

Chị **Nguyễn Thảo Vy**

M (84) 948 864 793 | E vy.nguyen@vcsc.com.vn

Dành cho Truyền thông

Anh **Nguyễn Tấn Minh**

M (84) 909 972 612 | E minh.nguyen@vcsc.com.vn

www.vcsc.com.vn

Các thông tin liên quan đến các kế hoạch cũng như kỳ vọng trong tương lai được đề cập đến trong tài liệu này là những nhận định về tương lai bị tác động bởi nhiều yếu tố rủi ro và không chắc chắn. Những nhận định dẫn chiếu tới hoặc dựa trên ước tính, dự báo, dự phóng, các sự kiện không chắc chắn hoặc các giả định cũng được xem là những nhận định về tương lai. Các nhận định về tương lai đó chịu sự tác động của các yếu tố và sự không chắc chắn đã biết hoặc chưa được biết đến có thể làm cho kết quả hoạt động và tài chính trong tương lai thay đổi một cách trọng yếu so với các dự phóng về kết quả hoạt động và tài chính được thể hiện hoặc ngầm định trong các nhận định về tương lai này. Các nhận định về tương lai trong tài liệu này dựa trên kỳ vọng của Ban tổng giám đốc tài thời điểm ban hành tài liệu này và, trừ khi pháp luật có quy định khác, VCSC được miễn trừ trách nhiệm trong việc cập nhật lại các nhận định về tương lai đó để phản ánh các sự kiện hoặc tình huống xảy ra trong tương lai. Các nhận định đó không được xem là cam kết về kết quả hoạt động trong tương lai và người đọc tài liệu này được khuyến cáo không dựa vào các nhận định này một cách quá mức.